

Bản án số: 31/2022/HS-ST

Ngày: 27-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Ngọc Anh và bà Dương Thị Mỹ Xuân

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Huynh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum mở phiên tòa xét xử trực tuyến. Tại các điểm cầu;

Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử tầng 1, Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. (Số 01 Ngô Đăng, tổ dân phố 2A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum).

Điểm cầu thành phần: Công an huyện Đăk Hà. Địa chỉ: TDP1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

Để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Q, Sinh ngày 24/6/1999 tại tỉnh Kon Tum.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk H, Kon Tum; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn M, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh, chị, em ruột; chị đầu sinh năm 1982. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

- Ông Trần Văn M, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk N, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

- Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

- Anh H, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

Người làm chứng;

- Anh Nguyễn Đức Ph, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

- Anh Phạm Thanh L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Đăk B, xã Đăk N, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18h00 ngày 24/11/2021, Nguyễn Anh T (*sinh năm 1994*) và Phạm Thanh L (*sinh năm 1997; cùng trú tại thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum*) đến nhà Nguyễn Hữu H (*sinh năm 2003*) tại thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum uống rượu. Tại đây, sau khi ngồi nhậu một lúc, Long rủ Tới và Hưng đến quán “Lan Nhi” (*thường gọi quán nước cô Tình; tại thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum*) uống nước rồi Long điều khiển xe mô tô đi trước. Khoảng 20 phút sau Hưng và Tới nghỉ nhậu, Hưng điều khiển xe mô tô chở Tới đến quán nước. Trên đường đi, Tới lấy điện thoại gọi cho Trần Văn Q (*sinh ngày 24/6/1999; trú tại thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum*) nói Quý đến quán nước nói chuyện giải quyết mâu thuẫn trước đây giữa Tới và Quý; Hưng lấy điện thoại của Tới nói thêm “*anh cứ ra đây nói chuyện giải quyết, có em ở đây. Nếu anh không lên thì bọn em xuống nhà*”. Nghe vậy, Quý đồng ý và điều khiển xe mô tô đi gặp Tới. Riêng Hưng và Tới khi đến quán nước, Tới xuống xe đứng ở lề đường cạnh cống nước đối diện quán còn Hưng điều khiển xe mô tô đi đổ xăng. Khi đến điểm hẹn lúc này khoảng 19h30 cùng ngày, Quý thấy Tới đứng một mình nên dựng xe mô tô cách vị trí Tới khoảng 03m rồi bước đến chào hỏi; thấy Tới không trả lời, Quý lùi lại đứng trước đầu xe mô tô của mình. Cùng lúc này, Hưng đi đổ xăng quay về; thấy Quý, Hưng dựng xe mô tô gần chỗ Tới đứng rồi bước đến dùng tay tát vào mặt của Quý 02 cái và bỏ đi qua quán nước. Thấy Hưng đánh Quý, Tới cũng lao đến dùng tay đánh vào mặt, đầu của Quý khoảng 04 đến 05 cái. Bị đánh, Quý ôm đầu và cúi người quay lại để tránh; khi cúi xuống Quý thấy ở бага xe mô tô của mình có con dao (*loại dao Thái Lan, dài khoảng 20cm, cán dao màu vàng, lưỡi dao sắc nhọn*); Quý dùng tay phải cầm dao quay lại đâm vào đùi phải của Tới 02 cái. Bị đâm, Tới quay qua ôm vào bên hông người của Quý từ phía sau, tay phải giữ tay cầm dao của Quý ghì xuống mặt đường làm con dao rơi xuống; Quý dùng tay phải nhặt lại con dao rồi đâm ngang từ phải qua trái về phía sau trúng vào bụng của Tới; Tới và Quý ôm giằng co nhau ra gần giữa đường rồi Tới gọi Hưng nói “*anh bị đâm rồi, ra giật lấy con dao của nó*”. Lúc này, Hưng đã đi gần đến quán nước, Hưng quay lại nơi Quý và Tới giằng co để giật lấy con dao trên tay của Quý. Cùng lúc này, Phạm Thanh L,

Nguyễn Đức Ph (sinh năm 2003), Nguyễn Tuấn V (sinh năm 1991; cùng trú tại thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum) và một số người dân chạy đến can ngăn. Trong lúc giằng co, Hưng bị Quý đâm trúng cẳng tay phải và bẹn đùi trái gây thương tích; Long bị vết thương rách da ở ngón út bàn tay trái. Sau khi bị đâm, Tới bị choáng nên buông Quý ra, dùng hai tay ôm bụng của mình sau đó được đưa đến Trung tâm y tế huyện Đăk Hà cấp cứu và được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum điều trị; Hưng và Long đến Trung tâm y tế huyện Đăk Hà băng bó vết thương. Riêng Quý sau khi gây thương tích, điều khiển xe mô tô mang theo con dao gây án đến suối giáp ranh giữa thôn Đăk KĐem và thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum vứt con dao nói trên rồi đi về nhà.

Ngày 25/11/2021, bà Hoàng Thị Cúc là mẹ của Nguyễn Anh T làm đơn trình báo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà.

*** Kết luận giám định thương tích:**

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT-TTPY ngày 17/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum đối với Nguyễn Anh T kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo đường trắng giữa trên rốn kích thước lớn: 03%.

+ Sẹo hạ sườn phải kích thước nhỏ: 01%.

+ Sẹo mạng mỡ trái kích thước nhỏ: 01%.

+ Sẹo 1/3 trên trong đùi phải kích thước nhỏ: 01%.

+ Sẹo 1/3 trên ngoài đùi phải kích thước nhỏ: 01%.

+ Vết thương thấu bụng, thủng gan đã phẫu thuật khâu vết thương gan: 31%.

- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 35,71%% làm tròn 36% (Viết bằng chữ: Ba mươi sáu phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn Q, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Q mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Q và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trước đó đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường trách nhiệm dân sự. Nay, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu

gì về bồi thường trách nhiệm dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Anh T có ý kiến: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Văn Q. Tuy nhiên, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn Q.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Anh T1: Không có tranh luận đối đáp gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu H: Không có tranh luận đối đáp gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị T: Không có tranh luận đối đáp gì. Đồng ý nhận lại số tiền 10.000.000 đ (*mười triệu đồng*) mà ông Minh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà.

Bị cáo Trần Văn Q tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội của mình và rất hối hận vì đã gây ra thương tích cho bị hại và mong bị hại tha lỗi.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Vào khoảng 19h30 ngày 24/11/2021, Trần Văn Q đến điểm hẹn trước quán “Lan Nhi” tại thôn Đắk Bình, xã Đắk Ngok, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum theo yêu cầu của Nguyễn Anh T để nói chuyện, hòa giải mâu thuẫn trước đó. Khi đến điểm hẹn, Quý bị Nguyễn Hữu H dùng tay tát 02 cái vào mặt rồi Hung bỏ đi; Tới cũng chạy đến dùng tay đánh 04 đến 05 cái vào vùng đầu, mặt của Quý. Bị đánh, Quý ôm đầu cúi người để tránh thì phát hiện ở бага xe mô tô của mình có con dao loại dao Thái Lan, dài khoảng 20cm, cán dao màu vàng, lưỡi dao sắc

nhọn nên Quý lấy dao đâm gây thương tích cho Nguyễn Anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 36% và gây thương tích cho Nguyễn Hữu H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%. Quá trình điều tra anh Hưng không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Quý nên không xem xét hành vi gây thương tích của bị cáo Trần Văn Q đối với anh Hưng là có cơ sở.

Do đó, với hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Anh T của bị cáo Trần Văn Q Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận, hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 36% của bị cáo Trần Văn Q đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà truy tố bị cáo Trần Văn Q là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Hành vi của bị cáo Trần Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Sau khi bị cáo đâm anh Tới 02 nhát, con dao rơi xuống mặt đường bị cáo tiếp tục nhát con dao lên rồi đâm ngang từ phải qua trái về phía sau trúng vào bụng của anh Tới. Trong lúc giằng co bị cáo Quý còn đâm trúng cẳng tay phải và bẹn đùi trái gây thương tích cho anh Hưng với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 2% và anh Long bị vết thương rách da ở ngón út bàn tay trái. Mặc dù, anh Hưng và anh Long không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Quý. Nhưng thể hiện hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội .

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

[4.1] *Về nhân thân:* Trước khi phạm tội bị cáo Trần Văn Q là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trần Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường và tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*) Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Anh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần trách nhiệm dân sự. Đồng ý trả lại cho ông Trần Văn M số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) mà ông Trần Văn M đã nộp tại Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà. Mặt khác, trong vụ án này, bị hại Nguyễn Anh T cũng có lỗi khi đã chủ động đánh bị cáo trước

hiện giữa hai bên xảy ra xô xát. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Anh T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo Trần Văn Q.

Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo có cung cấp một số tài liệu thể hiện. Bố bị cáo là Trần Văn M là người có công trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ Quốc, làm nhiệm vụ Quốc tế sau ngày 30/4/1975 và mẹ là Nguyễn Thị T là cựu thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước. Bị cáo có cung cấp giấy xác nhận bị cáo hiện đang là lao động chính trong gia đình nuôi dưỡng bố mẹ già yếu.

Hội đồng xét xử xét thấy, các tài liệu chứng cứ này không có cơ sở để xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bởi lẽ, bố mẹ bị cáo có tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng không được tặng thưởng huân huy chương nên không thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bản thân gia đình bị cáo có 05 anh, chị, em ruột nên bị cáo không phải là lao động duy nhất và là lao động chính duy nhất trong gia đình nên không có cơ sở để chấp nhận.

Xét nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Văn Q. HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo. Sống biết tốt trong pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Ngày 24/11/2021, bị cáo Quý sử dụng con dao thái lan dài khoảng 20cm, cán dao bằng nhựa, màu vàng, lưỡi dao sắc nhọn đâm gây thương tích cho Nguyễn Anh T và Nguyễn Hữu H. Sau khi gây thương tích, bị cáo Quý mang con dao nói trên đến suối giáp ranh giữa thôn Đắk KĐem và thôn Đắk Bình, xã Đắk Ngok, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum vứt. Ngày 25/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà tổ chức lực lượng truy tìm vật chứng nêu trên nhưng không tìm thấy nên không có cơ sở để HĐXX xem xét.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Trước đó ngày 20/9/2022 bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 10.000.000 đ (*Mười triệu đồng*) mà gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo Quý. Nay, ông Trần Văn M có yêu cầu được nhận lại nên cần hoàn trả lại cho ông Trần Văn M là phù hợp.

[7] *Các vấn đề khác*:

Đối với thương tích của Nguyễn Hữu H: Ngày 24/11/2021, Trần Văn Q dùng dao đâm gây thương tích cho Nguyễn Hữu H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%. Sau khi vụ việc xảy ra, Trần Văn Q bồi thường cho Nguyễn Hữu H số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Ngày 29/12/2021, Nguyễn Hữu H làm đơn bãi

nại không yêu cầu điều tra, xử lý đối với Trần Văn Q. Nhận thấy thương tích của Nguyễn Hữu H dưới 11%, việc Nguyễn Hữu H viết đơn bãi nại không yêu cầu điều tra là tự nguyện. Do đó, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà không xem xét xử lý Trần Văn Q về hành vi gây thương tích cho Nguyễn Hữu H là có căn cứ.

Đối với vết thương của Phạm Thanh L: Ngày 24/11/2021, trong lúc vào can ngăn, Phạm Thanh L bị thương ở ngón út bàn tay trái. Tuy nhiên, do vết thương nhẹ chỉ rách ngoài da và Phạm Thanh L không có đơn yêu cầu điều tra, giám định thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà không có cơ sở xem xét xử lý đối với hành vi trên của Trần Văn Q.

Đối với Nguyễn Anh T và Nguyễn Hữu H ngày 24/11/2021 có hành vi dùng tay, chân đánh Trần Văn Q. Mặc dù, hành vi của Nguyễn Anh T và Nguyễn Hữu H không gây thương tích cho Trần Văn Q nhưng hành vi này là vi phạm pháp luật nên cần phải bị xử lý hành chính để răn đe, giáo dục. Do đó, việc Công an huyện Đắk Hà căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính và Điểm e, Khoản 3, Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ “*về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình*” ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác đối với Nguyễn Anh T và Nguyễn Hữu H bằng hình thức phạt tiền với mức phạt mỗi người 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Trần Văn Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Q **05 (năm)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ này bắt tạm giam ngày 20/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hoàn trả lại cho ông Trần Văn M số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) mà ông Trần Văn M đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000662 ngày 20/9/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/9/2022) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Hà;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA